TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày: 22/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Anh.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông **Lâm Hoàng Tuấn**
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí quận Bình Thạnh
2/ Bà **Lâm Thị Hoàng Oanh**
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí quận Bình Thạnh
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trần Hòa** - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Tú Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thạnh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 203/2018/TLST-HS ngày 03/12/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/QĐXX ngày 10/01/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989; Tại: Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nơi đăng ký HKTT: C đường X, Phường H, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Như trên; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: không; Họ tên cha: Nguyễn Quang T và mẹ: Nguyễn Thị Kim C; Vợ con: Không;

*Tiền án:

Ngày 21/11/2007 bị Tòa án nhân quận Bình Thạnh xử 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo bản án số 249/2007/HSST. Ngày 17/4/2008, bị Tòa án nhân dân quận 1 xử 08 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 124/2008/HSST tổng hợp với bản án số 249 ngày 21/11/2007 buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung là 11 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2018.

*Tiền sự: Không

Tạm giam từ ngày 22/8/2018. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 22/08/2018, tại trước nhà số B đường N, phường M, quận B. Công an phường 13 phát hiện Nguyễn Văn Đ điều khiển xe máy hiệu Honda Wave màu xanh dương biển số 59B1-176.02 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện tại ngăn thứ hai trong túi xách màu đen Đ đeo trên người có 01 gói thuốc lá hiệu JET, bên trong gói thuốc chứa 02 gói nylon tinh thể rắn không màu. Đ khai nhận đó là gói ma túy đá cất giấu để sử dụng. Công an phường 13 lập biên bản phạm tội quả tang chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bình Thạnh lập hồ sơ xử lý (BL 21-22)

Căn cứ kết luận giám định số 1432/KLGĐ-H ngày 28/08/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.8826g (không phẩy tám tám hai sáu gam), loại Methamphetamine. (BL.29).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của mình như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/8/2018, Đ mua 01 gói ma túy "đá" từ một đối tượng tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại một tiệm game bắn cá trên đường B, phường M, quận B với giá 500.000 đồng. Còn 01 gói nylon chứa ma túy đá khác đã sử dụng mà Đ đã mua của C ngày 21/08/2018. Đ để 02 gói nylon chứa ma túy đá vào gói thuốc JET. Sau đó, điều khiển xe máy hiệu Honda Wave biển số 59B1-17602 đến trước số B đường N, phường M, quận B thì bị kiểm tra và bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 197/CT-VKSBTh ngày 15/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hiện quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 2 đến 3 năm tù.

- 02 gói nylon chứa ma túy, loại Methamphetamine là chứng cứ vụ án không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen có số thuê bao: 0968714829, Đ dùng để liên lạc với gia đình và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ số: 079089008645, không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59B1-17602; số khung: RLHHC090X7Y172223; số máy: HC09E-5272512. Qua xác minh, xe trên do bà Lê Thanh T đứng tên, bà T đã bán xe cho người khác và không nhớ người mua là ai. Sau đó, Đ mua từ một người tên B (không rõ lai lịch) với giá 9.000.000 đồng và 01 giấy đăng ký xe hiệu Honda Wave biển số 59B1-17602; số khung: RLHHC090X7Y172223; số máy: HC09E-5272512 mang tên Lê Thanh T, xét đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì tranh luận với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức việc làm của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, cho thấy: Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 22/08/2018, tại trước nhà số B đường N, phường M, quận B. Công an phường 13 kiểm tra đối với Nguyễn Văn Đ phát hiện tại ngăn thứ hai trong túi xách màu đen Đ đeo trên người có 01 gói thuốc lá hiệu JET, bên trong gói thuốc chứa 02 gói nylon tinh thể rắn không màu. Đ khai nhận đó là gói ma túy đá cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tại Bản kết luận giám định số 1432/KLGĐ-H ngày 28/08/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: "Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.8826g (không phẩy tám tám hai sáu gam), loại Methamphetamine". (BL.29).

Như vậy, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người có hành

vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng là ma tuý thu giữ của bị cáo, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết luận của tổ chức giám định kỹ thuật hình sự về chất ma tuý thu được của bị cáo, Hội đồng xét xử, nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người đã trưởng thành, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi mua ma tuý về để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, số ma tuý thu giữ của bị cáo theo kết luận giám định là ma tuý ở thể rắn, có tổng khối lượng là 0.8826gam, loại Methamphetamine. Với hành vi nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", bị cáo tàng trữ ma túy loại Methamphetamine với khối lượng là 0.8826 gam thuộc trường hợp ma tuý có khối lượng từ 0,1 gam đến 5 gam là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ, động cơ, mục đích hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Đ đủ khả năng nhận thức ma tuý là chất gây nghiện, người sử dụng sẽ bị huỷ hoại cả thể chất lẫn tinh thần, ai vi phạm sẽ bị Nhà nước xử lý nghiêm khắc, nhưng để thoả mãn ham muốn của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp mua ma tuý về sử dụng, điều này gây tác hại rất lớn cho xã hội. Xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất gây nghiện, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh, phát triển các tệ nạn xã hội khác của xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo Ngày 21/11/2007 bị Tòa án nhân quận Bình Thạnh xử 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo bản án số 249/2007/HSST. Ngày 17/4/2008, bị Tòa án nhân dân quận 1 xử 08 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 124/2008/HSST tổng hợp với bản án số 249 ngày 21/11/2007 buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung là 11 năm tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2018, bản án này chưa được xóa án tích và chỉ trong thời gian ngắn sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu được niêm phong bên ngoài có chữ

ký ghi tên Nguyễn Văn Đ và hình dấu công an phường 13, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0.8826g (không phẩy tám tám hai sáu gam), loại Methamphetamine là chứng cứ vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen có số thuê bao: 0968714829, Đ dùng để liên lạc với gia đình và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ số: 079089008645 không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59B1-17602; số khung: RLHHC090X7Y172223; số máy: HC09E-5272512. Qua xác minh, xe trên do bà Lê Thanh T đứng tên, bà T đã bán xe cho người khác và không nhớ người mua là ai. Sau đó, Đ mua từ một người tên B (không rõ lai lịch) với giá 9.000.000 đồng và 01 giấy đăng ký xe hiệu Honda Wave biển số 59B1-17602; số khung: RLHHC090X7Y172223; số máy: HC09E-5272512 mang tên Lê Thanh T. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không ai đến liên hệ, xét chiếc xe trên là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Đ và hình dấu công an phường 13, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.8826gam (không phẩy tám tám hai sáu gam), loại Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen có số thuê bao: 0968714829 và 01 chứng minh nhân dân đứng tên Nguyễn Văn Đ

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59B1-17602; số khung: RLHHC090X7Y172223; số máy: HC09E-5272512

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND TP. HCM;
- VKSND Q-Bình Thạnh;
- CQTHA DS Q. BTh;
- Trại giam;
- THA HS;
- Phòng PV 06 - CA TP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia TT;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuấn Anh